TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 04/2019/KDTM - PT
Ngày: 21/8/2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản bán đấu giá

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quế.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hồng Phương và bà Dương Thị Liên

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Vũ Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên*** *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Mạnh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2019/KDTM - PT ngày 26 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá.

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 03/2019/ KDTM - ST ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 56/QĐPT - KDTM ngày 03 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Gang Thép A;

Địa chỉ: Tổ 21, phường C G, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Ngọc D, Tổng giám đốc.

Người đại diện ủy quyền:

1.1 Ông Bùi Trọng Đ, Phó trưởng phòng Tài chính, kế toán;

1.2 Ông Nguyễn Tiến B, Chuyên viên phòng thiết kế & quản lý thiết bị;

1.3 Bà Nguyễn Thị Thu H, Phó trưởng phòng Tài chính, kế toán;

(Văn bản ủy quyền số 563/GUQ ngày 15/10/2018, ông Đ, ông B, bà H đều có mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: Công ty cổ phần ô tô C.

Địa chỉ: Tổ 3, phường C G, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Kiên E, Tổng giám đốc.

Người đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng Th, Giám đốc kế hoạch thị trường (Văn bản ủy quyền số 129/GUQ ngày 13/3/2018, ông Th có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:

Luật sư Nguyễn Thị V, Văn phòng Luật sư Z, đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên, (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm nguyên đơn Công ty Cổ phần Gang thép A, trình bày: Ngày 05/7/2016 Công ty Cổ phần Gang Thép A gọi tắt (Tisco) ký hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số 02/2016/HDMB/CNVB với Chi nhánh VB Công ty Cổ Phần đấu giá và bất động sản VVFC và Công ty Cổ phần ô tô C gọi tắt (Vinnamoto). Tài sản bán đấu giá là bất động sản khu nhà kho ba mái tại địa chỉ đường Cách mạng Tháng Tám, phường CG, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Tại khoản 5 Điều 1 của Hợp đồng ghi: Giá trên đã bao gồm thuế VAT; chưa bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí liên quan tới việc đăng ký quyền sở hữu; quyền sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật.

Mọi chi phí liên quan đến thủ tục chuyển quyền sở hữu, sử dụng tài sản, phí công chứng, phí thuế khác phát sinh theo quy định của Nhà nước do người mua được tài sản trúng đấu giá chịu.

Ngày 21/9/2016 Cục thuế tỉnh Thái Nguyên đã ra Thông báo số 2756/TB - CT thông báo số thuế thu nhập doanh nghiệp khi chuyển nhượng bất động sản, theo đó Tisco phải nộp cho tài sản bán đấu giá trên là: 920.696.135đ (Chín trăm hai mươi triệu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn, một trăm ba mươi lăm đồng), Tisco đã ứng nộp toàn bộ số tiền thuế nêu trên.

Ngày 08/12/2016 Tisco có Công văn 776/GTTN - TCKT đề nghị Vinamotor hoàn trả cho Tisco số tiền Tisco đã ứng ra để nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo biên bản cam kết ngày 13/10/2016. Tuy nhiên, Vinamotor cho rằng không có căn cứ pháp lý để khẳng định Vinamotor là đơn vị phải nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp từ chuyển nhượng bất động sản cho Tisco theo các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng.

Căn cứ vào Hợp đồng bán tài sản trúng đấu giá, thì Tisco và Vinamotor đã thỏa thuận, Vinamoto phải chịu số tiền phí, thuế khác phát sinh, để hoàn thiện thủ tục đăng ký quyền sở hữu tài sản, gồm Thuế thu nhập doanh nghiệp và Thuế VAT. Đây là thỏa thuận hợp pháp, nên phát sinh nghĩa vụ nộp thuế của Vinnamoto. Tisco yêu cầu Vinnamoto phải hoàn trả khoản thuế thu nhập doanh nghiệp trong hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số 02/2016/HDMB/CNVB ngày 05/07/2016 là: 920.696.135đ (Chín trăm hai mươi triệu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn, một trăm ba mươi lăm đồng).

Bị đơn trình bày: Không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đòi số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp trong hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số 02/2016/HDMB/CNVB ngày 05/07/2016 là: 920.696.135đ bởi vì: Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành, quy định thuế thu nhập doanh nghiệp do bên bán tài sản là Tisco phải chịu. Trong Hợp đồng mua bán đấu giá tài sản không thỏa thuận cụ thể bên mua phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Tại khoản 5 Điều 1 của hợp đồng có ghi: Mọi chi phí liên quan đến thủ tục chuyển quyền sở hữu, sử dụng tài sản, phí công chứng, phí thuế khác phát sinh theo quy định của nhà nước do người mua được tài sản trúng đấu giá chịu. Thuế thu nhập doanh nghiệp là loại thuế đương nhiên, do bên có thu nhập phải chịu, không phải là thuế trực tiếp phát sinh trong quá trình chuyển nhượng bất động sản, nên bên mua trúng đấu giá Vinamotor không phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp thay cho Tisco. Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Với nội dung trên, tại bản án số 03/2019/ KDTM - ST ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử và quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 30, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 2, Điều 3 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014; Điều 16 Thông tư số 78/2014/TT-BT ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Khoản 4 Điều 16 Thông tư 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014, của Bộ Tài chính, hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ - CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về Thuế; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Gang Thép A về việc yêu cầu Công ty Cổ phần ô tô C chịu khoản tiền thuế thu nhập doanh nghiệp 920.696.135đ, theo Hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số 02/2016/HDMB/CNVB ngày 05/07/2016.

2. Án phí: Công ty Cổ phần Gang Thép A phải chịu 36.920.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 19.500.000đ theo biên lai số 0006766 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN, còn phải nộp tiếp 17.420.000đ. Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/3/2019 Công ty Cổ phần Gang Thép A có đơn kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc Vinamotor phải trả lại cho tisco số tiền 920.696.135đ là tiền thuế thu nhập doanh nghiệp mà tisco đã ứng nộp cho cơ quan thuế thay cho Vinamotor.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Gang Thép A vẫn giữ nguyên nội dung đã kháng cáo.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nghe lời trình bày của các đương sự; ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Hội đồng xét xử nhận xét:

[1] Ngày 05/7/2016 Công ty Cổ phần Gang Thép A gọi tắt (Tisco) ký hợp đồng bán tài sản bán đấu giá số 02/2016/HDMB/CNVB cho Công ty Cổ phần ô tô C gọi tắt (Vinnamotor) với số tiền 920.696.135đ (Chín trăm hai mươi triệu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn, một trăm ba mươi lăm đồng) được hai bên đều thừa nhận là đúng thực tế. Bên bán là công ty Tisco cho rằng tại khoản 5 Điều 1 của hợp đồng hai bên đã thỏa thuận thuế thu nhập doanh nghiệp do bên mua được tài sản trúng đấu giá

chịu, còn phía Công ty Vinnamotor cho rằng tại khoản 5 Điều 1 của hợp đồng không có việc thỏa thuận Công ty Vinnamotor phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp, do vậy Công ty không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Công ty Tisco.

[2] Trước hết phải xem xét theo luật Công ty nào phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp?

Tại Điều 2, Điều 3 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 có quy định như sau:

Điều 2. Người nộp thuế

1. Người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế theo quy định của Luật này (sau đây gọi là doanh nghiệp), bao gồm:

a) Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam;

Điều 3. Thu nhập chịu thuế

1. Thu nhập chịu thuế bao gồm thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và thu nhập khác quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Thu nhập khác bao gồm thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản;…

Về đối tượng chịu thuế: Tại Điều 16 Thông tư số 78/2014/TT - BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có quy định:

1. Doanh nghiệp thuộc diện chịu thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản bao gồm: Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, mọi ngành nghề có thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản;…

Như vậy, Thuế thu nhập doanh nghiệp khi chuyển nhượng bất động sản do doanh nghiệp có thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản phải nộp. Tisco là doanh nghiệp chuyển nhượng bất động sản, có thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản, nên phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và văn bản hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp nêu trên là đúng. Tuy nhiên nếu các bên khi tham gia ký kết hợp đồng có thỏa thuận ai là người phải chịu tiền thuế này thì bên đó phải chịu, vì đây là sự tự định đoạt của các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội thì cần phải ghi nhận. Xét hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số 02/2016/HDMB/CNVB ngày 05/07/2016 được ký kết giữa Công ty Tisco và Công ty Vinnamotor thì tại khoản 5 Điều 1 của Hợp đồng có ghi: **"Mọi chi phí liên quan đến thủ tục chuyển quyền sở hữu, sử dụng tài sản, phí công chứng, phí thuế khác phát sinh theo quy định của nhà nước do người mua được tài sản trúng đấu giá chịu".**

Theo khoản 5 Điều 1 nêu trên, các bên không có việc thỏa thuận thuế thu nhập doanh nghiệp do bên nào chịu và cũng không có thỏa thuận bên mua được tài sản bán đấu giá phải chịu, mặt khác Thuế thu nhập doanh nghiệp không phải là loại thuế phát sinh. Như vậy theo quy định của pháp luật đã viện dẫn trên đây thì Công ty Tisco là người phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật. Do vậy Công ty Tisco yêu cầu Công ty Vinnamotor hoàn trả khoản tiền

thuế thu nhập doanh nghiệp khi chuyển nhượng bất động sản theo Hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số 02/2016/HDMB/CNVB ngày 05/07/2016 số tiền 920.696.135đ là không có căn cứ chấp nhận. Tòa án cấp sơ thẩm bác đơn khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[3] Về án phí, Tòa án cấp sơ thẩm cộng sai về số học, đáng lẽ nguyên đơn phải chịu 39.620.884đ thì lại ghi 36.920.000đ. Tòa án cấp sơ thẩm đã có đính chính sửa đổi, bổ sung theo đúng quy định của pháp luật, vì vậy nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm là 39.620.884đ (ba mươi chín triệu, sáu trăm hai mươi nghìn, tám trăm tám mươi tư đồng) là đúng.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật bác kháng cáo của nguyên đơn là có cở sở.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phát biểu về sự tuân theo pháp luật của Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308; Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 2, Điều 3 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008; sửa đổi bổ sung năm 2014; Điều 16 Thông tư số 78/2014/TT - BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Khoản 4 Điều 16 Thông tư 151/2014/TT - BTC ngày 10/10/2014, của Bộ Tài chính, hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ - CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về Thuế; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bác kháng cáo của Công ty Cổ phần Gang Thép A. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 03/2019/ KDTM - ST ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố T N, tỉnh Thái Nguyên.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Gang Thép A về việc yêu cầu Công ty Cổ phần ô tô C chịu khoản tiền thuế thu nhập doanh nghiệp 920.696.135đ (chín trăm hai mươi triệu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn, một trăm ba mươi lăm đồng), theo Hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số 02/2016/HDMB/CNVB ngày 05/07/2016.

2. Án phí: Công ty Cổ phần Gang Thép A phải chịu 39.620.884đ (ba mươi chín triệu, sáu trăm hai mươi nghìn, tám trăm tám mươi tư đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 19.500.000đ (mười chín triệu, năm trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006766 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN và phải chịu 2.000.000đ (hai triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm. Xác nhận Công ty đã nộp đủ án phí phúc

thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm số 0007409 ngày 14/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố TN;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Quế